

Số: 698/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 656/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, giữa người yêu cầu:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Q 2, xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi làm việc: Công ty TNHH sản xuất L địa chỉ số 99 N. N. N, phường K, quận T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T.

- **Về nuôi con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T có 01 con chung Lê Thị Ánh T (nữ) sinh ngày 27/4/2008. Ly hôn giao cho chị L là người trực tiếp nuôi con chung cháu T, anh T tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Lê Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- ***Về chia tài sản chung*** (Động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- ***Về nợ***: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T không có không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- ***Về lệ phí***: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T đã nộp tại biên lai số 0000824 ngày 18.11.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

